

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm vật tư y tế, hóa chất cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng Quý III năm 2024

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN UNG BƯỚU ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 5898/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2015 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 06 năm 2023 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Căn cứ Nghị Quyết số 60/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc ban hành quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Công văn số 6635/UBND-STC ngày 02/12/2022 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc triển khai Nghị Quyết số 60/2022/NQ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của HĐND thành phố.

Căn cứ Công văn số 6114/SYT-KHTC ngày 06/12/2022 của Sở Y tế về việc triển khai thực hiện Công văn số 6635/UBND – STC.

Căn cứ Quy trình mua sắm đối với gói thầu hoặc nội dung mua sắm có giá không quá 50 triệu đồng của Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng được phê duyệt ngày 29/3/2024.

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng khoa học kỹ thuật bệnh viện số 991/BB-BVUBĐN ngày 24/07/2024 về việc thống nhất đề nghị mua sắm vật tư y tế, hóa chất cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng Quý III năm 2024.

Căn cứ Tờ trình số 20/TTr-KD ngày 24 tháng 07 năm 2024 của Khoa Dược về việc xin chủ trương mua sắm vật tư y tế, hóa chất cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng Quý III năm 2024;

Căn cứ Biên bản họp Tổ tư vấn xét giá gói thầu Mua sắm vật tư y tế, hóa chất cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng Quý III năm 2024 ngày 06/08/2024.

Theo đề nghị của Trưởng khoa Dược tại Tờ trình số 22/TTr-KD ngày 06 tháng 08 năm 2024 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua



sắm vật tư y tế, hóa chất cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng Quý III năm 2024, Giám đốc bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu với các nội dung sau.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu như sau:

- Tên gói thầu:** Mua sắm vật tư y tế, hóa chất cho Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng Quý III năm 2024.
- Cơ quan thực hiện mua sắm:** Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng.
- Địa điểm thực hiện:** Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu:** Chỉ định thầu rút gọn.
- Tên nhà thầu được chỉ định:**

STT	Tên công ty	Số mặt hàng	Số tiền (đồng)
1	Công ty CP TBYT VIMEC	02	24.675.000
2	Công ty TNHH TBYT Green Medical	05	25.280.000
	TỔNG CỘNG	07	49.955.000

(Bằng chữ: Bốn mươi chín triệu, chín trăm năm mươi lăm nghìn đồng chẵn).

Tên các mặt hàng trúng thầu cụ thể theo phụ lục đính kèm.

- Loại hợp đồng:** Hợp đồng trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng:** 06 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Nguồn vốn:** Từ nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, nguồn thu do cơ quan Bảo hiểm xã hội thanh toán và nguồn thu hợp pháp khác theo quy định.

Điều 2: Căn cứ kết quả lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt, khoa Dược phối hợp với Phòng Tài chính kế toán thông báo kết quả này đến nhà thầu trúng thầu. Khoa Dược và Phòng Tài chính kế toán có trách nhiệm hoàn thiện, trình chủ đầu tư ký kết hợp đồng.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Khoa Dược, phòng TCKT bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng, nhà thầu trúng thầu và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, KD, TCKT.

GIÁM ĐỐC


Nguyễn Thanh Hùng

CHI TIẾT CÁC MẶT HÀNG TRÚNG THẦU
GÓI THẦU MUA SẮM VẬT TƯ Y TẾ, HÓA CHẤT CHO BỆNH VIỆN UNG BƯỚU ĐÀ NẴNG QUÝ III NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 663 /QĐ-BVUBĐN ngày 07/08/2024)

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Tên thương mại	ĐVT	Hãng SX	Nước sản xuất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
I. Công ty CP TBYT VIMEC									24.675.000	
1	Card xét nghiệm Coombs gián tiếp - trực tiếp, phản ứng hòa hợp và xét nghiệm liên quan đến kháng thể	Khả năng thực hiện xét nghiệm: cho phép xét nghiệm được 6 mẫu với cả 2 loại xét nghiệm trực tiếp và gián tiếp (DAT và IAT),tầm soát và định danh kháng thể, xác định tương thích máu. Thành phần: 6 vi ống chứa anti-human globulin anti-IgG nguồn gốc từ thỏ. Loại mẫu: có thể làm được mẫu máu trong chất chống đông EDTA hoặc CPD-A Hoặc tương đương	STARGEL10 AHG	Card	Haemokinesis Ltd	Úc	200	89.250	17.850.000	



STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Tên thương mại	ĐVT	Hãng SX	Nước sản xuất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
2	Card xét nghiệm định tính kháng thể, khả năng tương thích và nhóm máu	Khả năng thực hiện xét nghiệm: sàng lọc và định danh kháng thể, xác định tính tương thích của máu và xác định nhóm máu theo kiểu ngược, phát hiện các kháng thể ở 40C và 18-25oC như kháng thể M , N, P1, Le (a,b), I. Thiếu máu tán huyết liên quan đến kháng thể lạnh. Thành phần: 6 vi ống chứa dịch treo gel trung tính Hoặc tương đương	STARGEL10 Neutral	Card	Haemokinesis Ltd	Úc	100	68.250	6.825.000	
II. Công ty TNHH TBYT Green Medical									25.280.000	
1	Airway các cỡ	Công dụng: duy trì đường thở, không bị cản trở trong quá trình gây mê. Được làm từ nhựa y tế với bề mặt trơn nhẵn. Nhiều cỡ khác nhau Hoặc tương đương	Dụng cụ chống cắn lưỡi (Airway)	Cái	Greetmed	Trung Quốc	680	4.000	2.720.000	
2	Acid Acetic 3%	Dung dịch acid acetic nồng độ 3% Dùng trong sản phụ khoa Chai 500ml trở lên Hoặc tương đương	Acid Acetic 3%	Chai	Việt Nam	Việt Nam	4	50.000	200.000	
3	Parafin được dụng	Thành phần: parafin tinh khiết, không có dimethyl sulfoxide (DMSO). Điểm nóng chảy: dưới 58 độ C. Dạng hạt. Hoặc tương đương	Parafin Wax	kg	Citotest	Trung Quốc	60	250.000	15.000.000	

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Tên thương mại	ĐVT	Hãng SX	Nước sản xuất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
4	Bộ thuốc nhuộm Gram	Bộ nhuộm Gram dùng để thực hiện xét nghiệm nhuộm soi. Gồm 04 dung dịch thuốc nhuộm thành phần là Crystal Violet, Lugol, Decolor (alcohol-acetone) và Safranine hoặc tương đương. Đóng gói: tối thiểu 100ml x4 chai/ bộ. Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485	Gram	Bộ	Nam Khoa	Việt Nam	4	250.000	1.000.000	
5	Thanh nhựa định danh trực khuẩn Gram (-)	Bộ định danh là một hệ thống gồm 14 thử nghiệm sinh hoá dùng để định danh trực khuẩn Gram âm, dễ mọc Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc CE Hoặc tương đương	Bộ định danh IVD NK - IDS 14GNR	Test	Nam Khoa	Việt Nam	12	530.000	6.360.000	
TỔNG CỘNG: 07 KHOẢN									49.955.000	



